https://trungtamthuoc.com/

Bipp Zinc Powder

Kẽm gluconat 70mg

Để xa tầm tay trẻ em.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

THÀNH PHẦN CÔNG THỨC THUỐC

Thành phần hoạt chất:

Mỗi gói chứa: Kẽm gluconat.....70 mg
(Tương đương 10 mg kẽm)

Thành phần tá dược: Đường trắng, aspartam, colloidal silicon dioxyd, bột hương cam, bột hương dâu, mùi tutti frutti, povidon K30.

DẠNG BÀO CHẾ: Thuốc cốm pha hỗn dịch uống.

Mô tả sản phẩm: Chế phẩm dạng hạt nhỏ màu trắng hoặc trắng ngà, khô rời, mùi thơm.

CHỈ ĐỊNH: Bổ sung kẽm vào chế độ ăn hàng ngày, tăng cường sức đề kháng giúp cơ thể khỏe mạnh.

Trẻ em bị tiêu chảy cấp và mạn tính (uống kết hợp với các dung dịch bù nước và điện giải trong phác đồ điều trị tiêu chảy kéo dài theo khuyến cáo của Tổ chức Y Tế thế giới WHO).

Trẻ em có các triệu chứng do thiếu kẽm: còi xương, suy dinh dưỡng, chậm tăng trưởng, thường bị rối loạn tiêu hóa, chán ăn, khó ngủ, khóc đêm, da khô, loạn dưỡng móng (móng nhăn, có vệt trắng, chậm mọc), sức đề kháng kém, thường bị nhiễm trùng tái diễn ở da và đường hô hấp.

CÁCH DÙNG, LIỀU DÙNG

Có thể trộn vào thức ăn hoặc hòa vào khoảng 5 - 10 ml nước cho bé uống. Sau khi pha thành hỗn dịch, thuốc được dùng ngay sau khi pha. Nếu lượng thuốc không dùng hết hoặc chưa dùng nên bỏ đi.

Bổ sung vào chế độ ăn hàng ngày (uống sau khi ăn):

Trẻ em 6 tháng - 6 tuổi: ½ gói/ ngày.

Điều trị thiếu kẽm ở trẻ em (uống sau khi ăn):

Trẻ em (< 10 kg): 2 gói x 1 lần/ ngày.

Trẻ em (10 kg - 30 kg): 2 gói x 1 - 3 lần/ ngày.

Người lớn và trẻ em (> 30 kg): 4 ½ gói x 1 - 3 lần/ ngày.

Bổ sung kẽm cho trẻ em bị tiêu chảy cấp và mạn tính:

Trẻ dưới 6 tháng tuổi: 1 gói/ ngày, trong vòng 10 - 14 ngày.

Trẻ em trên 6 tháng tuổi: 2 gói/ ngày, trong vòng 10 - 14 ngày.

Hoặc theo chỉ dẫn của Thầy thuốc.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Mẫn cảm với các thành phần của thuốc.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC: Thận trọng khi dùng thuốc cho bệnh nhân suy thận. Sử dụng kẽm kéo dài sẽ làm giảm hấp thu đồng, dẫn đến thiếu máu và giảm bạch cầu.

Liên quan đến tá dược

Đường trắng: Bệnh nhân có vấn đề di truyền hiếm gặp về không dung nạp fructose, kém hấp thu glucose - galactose hoặc thiếu sucrase - isomaltase không nên dùng thuốc này.

Aspartam: Thuốc này chứa 25 mg aspartam trong mỗi gói. Aspartam là một nguồn phenylalanin. Có thể có hại nếu người sử dụng mắc bệnh phenylketon niệu (PKU), một chứng rối loạn di truyền hiếm gặp, trong đó phenylalanin tích tụ do cơ thể không thể loại bỏ đúng cách.

SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ: Tương tự như các thuốc khác, cần tham khảo ý kiến bác sĩ khi dùng thuốc.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC: Thuốc không ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC, TƯƠNG KỴ CỦA THUỐC

Các kháng sinh nhóm tetracyclin, các kháng sinh nhóm fluoroquinolon, các chế phẩm có chứa sắt, đồng làm giảm hấp thu kẽm.

Kẽm gluconat khi dùng chung với hai nhóm kháng sinh trên có thể làm giảm hấp thu của các kháng sinh dùng chung.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC: Có thể gặp đau bụng, khó tiêu, buồn nôn, nôn, tiêu chảy, kích ứng dạ dày và viêm dạ dày. Các triệu chứng trên có thể giảm bằng cách uống sau khi ăn.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ: Trong ngộ độc cấp tính, muối kẽm gây ăn mòn do sự tạo thành kẽm clorid dưới tác dụng acid dạ dày. Xử trí bằng cách cho uống sữa, hoặc muối kiềm carbonat hoặc than hoạt tính. Không nên gây nôn hoặc rửa dạ dày.

Bổ sung kẽm liều cao dài ngày hoặc sử dụng dung dịch thẩm tách máu có nhiễm kẽm gây thiếu đồng, dẫn đến thiếu máu nguyên bào sắt, giảm bạch cầu trung tính. Làm giảm lượng kẽm trong máu bằng cách sử dụng chất tạo phức natri calci edetat.

ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC HỌC:

Mã ATC: A12C B02

Kẽm là khoáng chất thiết yếu tìm thấy trong hầu hết các tế bào. Cơ thể chứa khoảng 2 - 3 g kẽm, có trong xương, răng, tóc, da, gan, cơ bắp, bạch cầu và tinh hoàn. Kẽm kích thích hoạt động của rất nhiều enzym là những chất xúc tác các phản ứng sinh hóa trong cơ thể. Kẽm cần thiết cho một hệ thống miễn dịch lành mạnh, có khả năng chống nhiễm trùng và phòng ngừa cảm cúm. Kẽm giúp làm mau lành các vết thương, kích thích sự phát triển của các tế bào mới, phục hồi các tế bào đã bị các gốc tự do làm tổn thương. Kẽm cũng cần thiết cho sự tổng hợp DNA, kích thích sự chuyển hóa của vitamin A, kích thích sự hoạt động của thị giác và của hệ thần kinh trung ương.

Đặc biệt, kẽm giúp cho việc phát triển và tăng trưởng chiều cao ở trẻ em và thanh thiếu niên.

Trẻ em bị tiêu chảy kéo dài làm mất đi một lượng kẽm đáng kể. Việc giảm kẽm trong cơ thể làm chậm quá trình tái tạo và phục hồi về cấu tạo và chức năng tế bào niêm mạc ruột dẫn đến kéo dài thời gian tiêu chảy. Vì vậy việc bổ sung kẽm có khả năng làm giảm tiêu chảy ở trẻ bị tiêu chảy kéo dài.

ĐẶC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC: Kẽm hấp thu qua đường tiêu hóa không hoàn toàn, sinh khả dụng đường uống khoảng từ 20 - 30%. Kẽm được phân bố trên toàn cơ thể, với nồng độ cao nhất được tìm thấy ở: cơ, xương, da, mắt và dịch tiền liệt tuyến. Thuốc được thải trừ chủ yếu qua đường phân, một lượng nhỏ được thải qua nước tiểu và mồ hôi.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 24 gói x 1,5 g.
Hộp 50 gói x 1,5 g. Hộp 100 gói x 1,5 g.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN:

Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

TIÊU CHUẨN: TCCS.

Cơ sở sản xuất:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG - Chi nhánh nhà máy dược phẩm DHG tại Hậu Giang
Lô B2 - B3, Khu công nghiệp Tân Phú Thạnh - giai đoạn 1, xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam
ĐT: (0293) 3953454 • Fax: (0293) 3953555

Mọi thắc mắc về sản phẩm, xin vui lòng liên hệ
0292.3899000
E-mail: dhgpharma@dhgpharma.com.vn
www.dhgpharma.com.vn